

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH TƯỜNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2021/HNGĐ - ST

Ngày 24 tháng 9 năm 2021

“ V/v tranh chấp Ly hôn và nuôi con”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Ông PH Văn Thông

Ông Phan Duy Lục

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên tòa: Ông Đặng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 204/2021/TLST - HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2021 về tranh chấp Ly hôn và nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Thân Thị H, sinh năm 1984; Địa chỉ: Phố M, thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (Có mặt).

- Bị đơn: Anh Đỗ Văn H, sinh năm 1982; Địa chỉ: Phố M, thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 05/5/2021 cùng các lời khai tiếp theo và tại phiên tòa nguyên đơn chị Thân Thị H trình bày: Chị kết hôn với anh Đỗ Văn H năm 2002, trước khi cưới có tìm hiểu nhau và tự nguyện đi đến kết hôn, khi cưới có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc. Sau ngày cưới chị về làm dâu sống chung cùng bố mẹ anh H được khoảng 3 tháng sau đó vợ chồng ra ở riêng. Tình cảm vợ chồng ban đầu hòa thuận hạnh phúc cho đến khi sinh con trai đầu năm 2003 vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau, bản thân anh H ham chơi thâu đêm suốt sáng,

không quan tâm đến vợ con. Năm 2006 vợ chồng có cãi nhau căng thẳng có lần anh H còn đánh chị và chị có sang nhà bố mẹ ở được 1 đến 2 tuần sau đó anh H gọi điện cho chị nói anh sẽ thay đổi nên chị lại về đoàn tụ nhưng anh H vẫn không thay đổi tính cách, cho đến năm 2017 chị ở hẳn bên nhà bố mẹ đẻ cho đến nay. Năm 2020 chị có đơn xin ly hôn anh H nhưng do anh H không đồng ý ly hôn mà muốn đoàn tụ nên chị đã rút đơn ly hôn để vợ chồng về đoàn tụ, nhưng anh H không thay đổi, vợ chồng lại mâu thuẫn nên chị tiếp tục có đơn xin ly hôn anh H. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn và xin được ly hôn với anh H.

Tại phiên tòa bị đơn anh Đỗ Văn H vắng mặt nhưng tại bản tự khai ngày 05/7/2021 và biên bản hòa giải ngày 19/7/2021 anh Đỗ Văn H trình bày: Về thời gian kết hôn, quá trình chung sống của vợ chồng theo như chị H đã trình bày là đúng, về nguyên nhân mâu thuẫn như chị H trình bày là không đúng. Hằng ngày chị H đi làm anh ở nhà chăm sóc con, giặt giũ quần áo, nấu cơm chăm sóc chị H; anh cũng thừa nhận vợ chồng có cãi chửi nhau do bất đồng quan điểm, có lần nóng nảy anh cũng đánh chị H. Bản thân chị H thường xuyên ở nhà bên bố mẹ đẻ ít khi về nhà anh. Từ năm 2020 cho đến nay chị H ở hẳn bên nhà bố mẹ đẻ của chị. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn, xin được đoàn tụ với chị H. Về biện pháp đoàn tụ anh đề nghị chị H quay về đoàn tụ cùng anh còn về hay không thì tùy chị H quyết định.

Về con chung: Anh chị thừa nhận vợ chồng có hai con chung là Đỗ Văn H, sinh ngày 17/10/2003 và Đỗ Yến N, sinh ngày 31/8/2010. Hiện nay cả hai con chung đang ở cùng chị H. Ly hôn chị H và anh H đều xin được nuôi cả hai con chung và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, đất canh tác: Chị Thân Thị H và anh Đỗ Văn H tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công sức: Chị Thân Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường phát biểu về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký Tòa án và việc chấp hành pháp luật của các đương sự đồng thời phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Xử: Chấp nhận yêu cầu của chị Thân Thị H xin ly hôn anh Đỗ Văn H.

Về con chung: Áp dụng Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình: Giao chị Thân Thị H được tiếp tục nuôi con chung là Đỗ Yên N, sinh ngày 31/8/2010 và giao cho anh Đỗ Văn H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đỗ Văn H, sinh ngày 17/10/2003. Anh H và chị H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng dân sự: Chị Thân Thị H có đơn xin ly hôn anh Đỗ Văn H theo quy định tại Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự, anh H có hộ khẩu thường trú tại thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

Về sự vắng mặt của anh Đỗ Văn H là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần nhưng anh H vắng mặt tại phiên tòa, do vậy căn cứ vào khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Đỗ Văn H là đúng trình tự pháp luật.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Năm 2002 chị Thân Thị H kết hôn với anh Đỗ Văn H trên cơ sở tự nguyện, trước khi cưới có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn là cuộc hôn nhân hợp pháp. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc nên đã có 02 con chung, quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do anh chị quan điểm sống không hợp, anh H hay chơi bời cờ bạc không chịu khó làm ăn dẫn đến kinh tế khó khăn, vợ chồng mâu thuẫn căng thẳng, nhiều lần anh H đánh chị H, do đó chị H đã bỏ về bố mẹ để chị ở Phố Mới, thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc và anh chị sống ly thân nhau từ năm 2017 cho đến nay. Nay chị H xin ly hôn anh H, còn anh H thì không đồng ý ly hôn nhưng không có biện pháp gì để đoàn tụ vợ chồng, bản thân chị H đã có đơn xin ly hôn anh H từ tháng 10/2020, quá trình giải quyết chị H có rút đơn ly hôn từ ngày 04/01/2021 đề vợ chồng về đoàn tụ nhưng sau đó anh chị không thể đoàn tụ cùng nhau nên chị H lại tiếp tục có đơn ly hôn anh H, mặt khác việc anh chị sống ly thân đã nhiều năm nay tình cảm vợ chồng không cải thiện được. Điều đó cho thấy tình

trạng hôn nhân của anh chị đã trầm trọng và không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Thân Thị H đối với anh Đỗ Văn H theo quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình.

[3]. Về con chung: Chị Thân Thị H và anh Đỗ Văn H có hai con chung là Đỗ Văn H, sinh ngày 17/10/2003; Đỗ Yến N, sinh ngày 31/8/2010 hiện nay cả hai con chung đang ở cùng chị H. Xét điều kiện nuôi con của các bên qua xác minh tại địa phương nơi cư trú của anh chị cho biết chị H và anh H đều có điều kiện nuôi con, do vậy cần giao cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Đỗ Yến N, anh Đỗ Văn H trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cháu Đỗ Văn H là phù hợp với nguyện vọng của các con cũng như phù hợp với quy định của pháp luật. Chị H và anh H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức và đất canh tác: Chị Thân Thị H và anh Đỗ Văn H đều tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Thân Thị H là nguyên đơn nên phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Cho chị Thân Thị H được ly hôn với anh Đỗ Văn H.

Về con chung: Giao cho chị Thân Thị H tiếp tục nuôi dưỡng và giáo dục cháu Đỗ Yến N, sinh ngày 31/8/2010, giao cho anh Đỗ Văn H trực tiếp nuôi cháu Đỗ Văn H, sinh ngày 17/10/2003, hiện nay cả hai con chung đang ở cùng chị H. Chị H và anh H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức và đất canh tác: Chị Thân Thị H và anh Đỗ Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Thân Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2020/0000697 ngày 01/7/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường, chị H đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm .

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- CCTHADS huyện Vĩnh Tường;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn T;
- Lưu hồ sơ vụ án + Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hải